

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦNẮC QUY TIA SÁNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 136/BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**6 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi:       - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
                      - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty               : CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY TIA SÁNG  
- Địa chỉ trụ sở chính    : Đại lộ Tôn Đức Thắng, An Hải, Hải Phòng  
- Điện thoại               : 02253.857080       Email: Info@tiasangbattery.com  
- Vốn điều lệ               : 67.454.800.000 đồng  
- Mã chứng khoán        : TSB  
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.  
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 13/05/2026 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 29/06/2026.

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ             | 13/05/2026 | - Bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS<br>- Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2026                                                                                                                                                                                            |
| 1   | 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ             | 29/06/2026 | - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị<br>- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát<br>- Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2025<br>- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2025<br>- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026<br>- Thông qua thù lao và thu nhập của HĐQT, BKS |

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| Stt | Thành viên HĐQT     | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|---------------------|---------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                     |               | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Đào Hữu Huyền   | Chủ tịch HĐQT | 09/03/2023                                              | 13/05/2026      |
| 2   | Ông Lưu Bách Đạt    | Chủ tịch HĐQT | 13/05/2026                                              |                 |
| 3   | Ông Đào Hữu Duy Anh | Thành viên    | 09/03/2023                                              | 13/05/2026      |
| 4   | Ông Phùng Trọng Tú  | Thành viên    | 09/03/2023                                              |                 |



|   |                     |            |            |  |
|---|---------------------|------------|------------|--|
| 5 | Bà Phạm Thị Thu Hà  | Thành viên | 09/03/2023 |  |
| 6 | Ông Lương Văn Tuyển | Thành viên | 15/03/2024 |  |
| 7 | Ông Đoàn Văn Quang  | Thành viên | 13/05/2026 |  |

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT     | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Đào Hữu Huyền   | 0/2                      | 0%                | Đang bị khởi tố theo PL |
| 2   | Ông Đào Hữu Duy Anh | 0/2                      | 0%                |                         |
| 3   | Ông Phùng Trọng Tú  | 2/2                      | 100%              |                         |
| 4   | Bà Phạm Thị Thu Hà  | 2/2                      | 100%              |                         |
| 5   | Ông Lương Văn Tuyển | 2/2                      | 100%              |                         |
| 6   | Ông Lưu Bách Đạt    | 1/2                      | 50%               |                         |
| 7   | Ông Đoàn Văn Quang  | 1/2                      | 50%               |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Trong 6 tháng đầu năm 2026 HĐQT đã thực hiện việc giám sát các hoạt động:

- Đánh giá kết quả thực hiện KHSXKD năm 2025 và xác định mục tiêu và kế hoạch cho năm 2026.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 13/05/2026 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 29/06/2026..
- Xem xét phương án sản xuất kinh doanh của Công ty các Quý và kế hoạch cả năm 2026.
- Chỉ đạo Giám đốc tiếp tục duy trì ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời tích cực triển khai các biện pháp nhằm khai thác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu.
- Giao cho Giám đốc tổ chức thực hiện và phối hợp tốt với các đoàn thể như Công đoàn và Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- HĐQT lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán ASSC là đơn vị thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT chưa thành lập các tiểu ban.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến nào của Cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                         | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 01/2026/ NQ-HĐQT          | 19/03/2026 | Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 (13/05/2026)                 | 100%            |
| 2   | 02/2026/ NQ-HĐQT          | 30/03/2026 | Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Chậm nhất trước 30/06/2026) | 100%            |



|   |                     |            |                                                                                                                                                                          |      |
|---|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 3 | 03/2026/<br>NQ-HĐQT | 20/04/2026 | Thông qua Hồ sơ hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026                                                                                                             | 100% |
| 4 | 04/2026/<br>NQ-HĐQT | 11/05/2026 | Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (29/06/2026)                                                                                        | 100% |
| 5 | 05/2026/<br>NQ-HĐQT | 15/05/2026 | Thông qua bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028                                                                                                                           | 100% |
| 6 | 06/2026/<br>NQ-HĐQT | 05/06/2026 | Thông qua lựa chọn Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty | 100% |
| 7 | 07/2026/<br>NQ-HĐQT | 08/06/2026 | Thông qua Hồ sơ hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                                                                            | 100% |

### III. Ban kiểm soát :

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS         | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên |                 | Trình độ chuyên môn |
|-----|------------------------|------------|--------------------------------------|-----------------|---------------------|
|     |                        |            | Ngày bổ nhiệm                        | Ngày miễn nhiệm |                     |
| 1   | Bà Hoàng Thúy Hà       | Trưởng Ban | 09/03/2023                           | 13/05/2026      | Cử nhân             |
| 2   | Bà Nguyễn Thị Hồng Đức | Trưởng Ban | 13/05/2026                           |                 | Cử nhân             |
| 3   | Ông Nguyễn Đình Trung  | Thành viên | 09/03/2023                           |                 | Kỹ sư               |
| 4   | Bà Vũ Thu Hiền         | Thành viên | 09/03/2023                           |                 | Cử nhân             |

#### 2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS         | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Hoàng Thúy Hà       | 0/2                 | 0%                | 0%               | Đang bị khởi tố theo PL |
| 2   | Ông Nguyễn Đình Trung  | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Bà Vũ Thu Hiền         | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 4   | Bà Nguyễn Thị Hồng Đức | 1/2                 | 50%               | 50%              |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

##### 3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Đã tiến hành họp định kỳ theo quý và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.



### 3.2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 Ban điều hành đã tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đề ra.

Qua quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban điều hành trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường, sự cố gắng vượt khó để đạt hiệu quả cao nhất mặc dù chưa đạt kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận đã đề ra.

### 3.3. Ý kiến của Cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi, đóng góp ý kiến khách quan, trung thực với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng các Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban kiểm soát luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban điều hành trong việc tiếp cận thông tin theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

### IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                    | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1   | Ông Phùng Trọng Tú       | 20/09/1988          | Kỹ sư hóa                              | 09/03/2023                                         |
| 2   | Ông Lương Văn Tuyền      | 14/08/1974          | Cử nhân kinh tế                        | 09/03/2023                                         |
| 3   | Ông Đoàn Văn Quang       | 10/11/1979          | Kỹ sư Điện tự động,<br>Cử nhân Kế toán | 18/12/2021                                         |
| 4   | Ông Nguyễn Văn Thòa      | 23/05/1995          | Cử nhân Kế toán                        | 15/02/2024                                         |

### V. Kế toán trưởng:

| Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|---------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Ông Nguyễn Văn Thòa | 23/05/1995          | Cử nhân Kế toán               | 15/02/2024                |

### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo theo quy định.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty: (Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo)



2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                     |                                   |                                     |                                       |                                 |                                                                                       |                                            |         |
|     |                     |                                   |                                     |                                       |                                 |                                                                                       |                                            |         |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                            |         |
|     |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                            |         |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2 – Kèm theo báo cáo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)***Lưu Bách Đạt**



Phụ lục 1 – Kèm theo Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng năm 2026

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

| STT | Tên tổ chức cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do              | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------|
| 1   | Đào Hữu Huyền       |                                         | Chủ tịch HĐQT                |                                     |                                       | 09/03/2023                              | 13/5/2026                                 | Bị khởi tố theo PL | Chủ tịch HĐQT                     |
| 2   | Đào Hữu Kế          |                                         | Bố đẻ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 3   | Đào Thị Cừ          |                                         | Mẹ đẻ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 4   | Nguyễn Hùng Lân     |                                         | Bố vợ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 5   | Lê Thị Thúy         |                                         | Mẹ vợ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 6   | Nguyễn Thị Hồng Lan |                                         | Vợ                           |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 7   | Đào Hữu Duy Anh     |                                         | Con/TV HĐQT                  |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 8   | Bùi Thị Hà Thu      |                                         | Con dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 9   | Đào Hồng Hạnh       |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 10  | Võ Thăng Long       |                                         | Con rể                       |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 11  | Đào Thị Huệ         |                                         | Chị gái                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 12  | Bùi Văn Hàm         |                                         | Anh rể                       |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                            | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH |  |  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|--|--|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 13  | Đào Thị Huyền                                  |                                                  | Em gái                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 14  | Đào Hữu Quyền                                  |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 15  | Nguyễn Thu Hồng                                |                                                  | Em dâu                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 16  | Đào Hữu Uyên                                   |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 17  | Lê Thị Lựu                                     |                                                  | Em dâu                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 18  | Đào Thị Quyên                                  |                                                  | Em gái                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 19  | Bùi Hải Nam                                    |                                                  | Em rể                                 |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 20  | Đào Hữu Kha                                    |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 21  | Ngô Thị Ngọc Lan                               |                                                  | Em dâu                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 22  | Công ty TNHH MTV Hóa<br>chất Đức Giang Lào Cai |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 23  | Công ty TNHH MTV Hoà<br>chất Đức Giang Đình Vũ |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 24  | Công ty CP Phốt pho<br>Apatit Việt Nam         |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 25  | Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Nghi Sơn |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 26  | Công ty TNHH MTV Thẻ Thao Hóa chất Đức Giang |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 27  | Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Đức Giang      |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 28  | Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Đắk Nông |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 29  | Công ty CP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang       |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 30  | Lưu Bách Đạt                                 |                                         | Chủ tịch HĐQT                |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | Chủ tịch HĐQT                     |
| 31  | Trần Thị Thu Trang                           |                                         | Vợ                           |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | NLQ                               |
| 32  | Lưu Tuấn Anh                                 |                                         | Con Trai                     |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | NLQ                               |
| 33  | Lưu Hoài Phương                              |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | NLQ                               |
| 34  | Lưu Ánh Dương                                |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH |  |  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|---------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|--|--|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 35  | Lưu Bách Đa         |                                                  | Bố đẻ                                 |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 36  | Hoàng Thị Mỹ        |                                                  | Mẹ đẻ                                 |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 37  | Nguyễn Công Phú     |                                                  | Anh rể                                |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 38  | Lưu Thị Thu Hà      |                                                  | Chị gái                               |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 39  | Trần Bá Độ          |                                                  | Bố vợ                                 |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 40  | Nguyễn Thị Hậu      |                                                  | Mẹ vợ                                 |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 41  | Lưu Thị Thu Hương   |                                                  | Chị gái                               |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 42  | Nguyễn Hữu Hải      |                                                  | Anh rể                                |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 43  | Lưu Thị Thanh Huyền |                                                  | Chị gái                               |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 44  | Lưu Bách Trường     |                                                  | Anh rể                                |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 45  | Lưu Thị Thúy Hương  |                                                  | Chị gái                               |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 46  | Lưu Hoàng Đức       |                                                  | Em Trai                               |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 47  | Nguyễn Thị Hằng     |                                                  | Em dâu                                |                                     |  |  |                                          | 13/5/2026                                        |                                                    |       | NLQ                                     |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do              | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------|
| 48  | Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai  |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |                    | TCLQ                              |
| 49  | Công ty cổ phần tập đoàn hóa chất Đức Giang  |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |                    | TCLQ                              |
| 50  | Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Nghi Sơn |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |                    | TCLQ                              |
| 51  | Công ty Cổ phần Phot pho Apatit Việt Nam     |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |                    | TCLQ                              |
| 52  | Đào Hữu Duy Anh                              |                                         | TV HĐQT                      |                                     |                                       | 13/5/2026                               | 13/5/2026                                 | Bị khởi tố theo PL | TV HĐQT                           |
| 53  | Đào Hữu Huyền                                |                                         | Bố đẻ/Chủ tịch HĐQT          |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 54  | Nguyễn Thị Hồng Lan                          |                                         | Mẹ đẻ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 55  | Bùi Quang Kính                               |                                         | Bố vợ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 56  | Phạm Thị Quy                                 |                                         | Mẹ vợ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 57  | Bùi Thị Hà Thu                               |                                         | Vợ                           |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 58  | Đào Hồng Hạnh                                |                                         | Em gái                       |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |
| 59  | Võ Thăng Long                                |                                         | Em rể                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |                    | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                             | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH |  |  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|--|--|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 60  | Đào Hữu Thiên Minh                              |                                                  | Con trai                              |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 61  | Đào Hữu Minh Khôi                               |                                                  | Con trai                              |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 62  | Đào Tú Anh                                      |                                                  | Con gái                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | NLQ                                     |
| 63  | Công ty TNHH MTV Hòa<br>chất Đức Giang Lào Cai  |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 64  | Công ty TNHH MTV Hoà<br>chất Đức giang Đình Vũ  |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 65  | Công ty CP Phát pho<br>Apatit Việt Nam          |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 66  | Công ty TNHH MTV Hoà<br>chất Đức Giang Nghi Sơn |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 67  | Công ty TNHH MTV Thẻ<br>Thao Hòa chất Đức Giang |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 68  | Công ty TNHH MTV Bất<br>Động Sản Đức Giang      |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |
| 69  | Công ty TNHH MTV Hòa<br>chất Đức Giang Đắk Nông |                                                  | Tổ chức<br>có liên<br>quan            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |       | TCLQ                                    |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 70  | Công ty CP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 71  | Công ty TNHH Văn Minh                  |                                         | Tổ chức có liên quan         |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | TCLQ                              |
| 72  | <b>Phùng Trọng Tú</b>                  |                                         | <b>TV HĐQT</b>               |                                     |                                       | <b>9/3/2023</b>                         |                                           |       | <b>TV HĐQT</b>                    |
| 73  | Đỗ Thị Thanh                           |                                         | Mẹ                           |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 74  | Chu Thị Thủy Dương                     |                                         | Vợ                           |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 75  | Phùng Trọng Hiếu Minh                  |                                         | Con trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 76  | Phùng Tuệ Nhi                          |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 77  | Phùng Trọng Tuệ                        |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 78  | Đỗ Thị Huyền                           |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 79  | Phùng Trọng Tĩnh                       |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 80  | Nguyễn Thị Tú                          |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 82  | Phùng Trọng Tịnh                       |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 83  | Trương Thị Thu Hiền                    |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 84  | <b>Phạm Thị Thu Hà</b>                 |                                         | <b>TV HĐQT</b>               |                                     |                                       | <b>9/3/2023</b>                         |                                           |       | <b>TV HĐQT</b>                    |
| 85  | Nguyễn Thị Chiến                       |                                         | Mẹ đẻ                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 86  | Từ Xuân Quảng                          |                                         | Chồng                        |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |
| 87  | Từ Khánh Linh                          |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                |                                           |       | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH |  |  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|---------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|--|--|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 88  | Từ Phạm Thủy Dương  |                                                  | Con gái                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 89  | Từ Xuân Tùng        |                                                  | Con trai                              |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 90  | Phạm Thái Bình      |                                                  | Anh trai                              |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 91  | Phạm Việt Hùng      |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 9/3/202683                                       |                                                    |       | NLQ                                     |
| 92  | Vũ Thị Xuân         |                                                  | Em dâu                                |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 93  | Lương Văn Tuyên     |                                                  | Thành viên<br>HĐQT                    |                                     |  |  |                                          | 15/3/<br>2014                                    |                                                    |       | Thành viên<br>HĐQT                      |
| 94  | Lê Thị Thê          |                                                  | Mẹ đẻ                                 |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 95  | Lê Đoàn Thịnh       |                                                  | Bố vợ                                 |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 96  | Phạm Thị Hạt        |                                                  | Mẹ vợ                                 |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 97  | Lê Thị kim Thương   |                                                  | Vợ                                    |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 98  | Lương Đức Phúc      |                                                  | Con trai                              |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 99  | Lương Tiến Đạt      |                                                  | Con trai                              |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 100 | Lương Văn Tuyên     |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 101 | Lương Văn Tuyên     |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 102 | Lương Văn Toàn      |                                                  | Em trai                               |                                     |  |  |                                          | 15/3/2024                                        |                                                    |       | NLQ                                     |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 103 | Lương Văn Năm       |                                         | Em trai                      |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 104 | Lê Thành Hưng       |                                         | Anh vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 105 | Lê Hồng Hải         |                                         | Anh vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 106 | Lê Thành Huân       |                                         | Anh vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 107 | Lê Thành Huyền      |                                         | Anh vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 108 | Lê Thị Tuyết        |                                         | Chị vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               | 0                                         |       | NLQ                               |
| 109 | Lê Thành Huyền      |                                         | Anh vợ                       |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 110 | Lê Bá Hiên          |                                         | Em vợ                        |                                     |                                       | 15/3/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 111 | Nguyễn Văn Thoa     |                                         | Kế toán trưởng               |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | KTT                               |
| 112 | Nguyễn Văn Vỹ       |                                         | Bố đẻ                        |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 113 | Đào Thị Lương       |                                         | Mẹ đẻ                        |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 114 | Nguyễn Thị Thuỷ     |                                         | Chị gái                      |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 115 | Nguyễn Văn Thuỷ     |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | NLQ                               |
| 116 | Bùi Đức Cường       |                                         | Anh rể                       |                                     |                                       | 15/2/2024                               |                                           |       | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoản(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có)                                         | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH |  |  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do                    | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty           |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|--|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------------------------------|
| 117 | Đoàn Văn Quang       |                                                  | TV HĐQT,<br>Người<br>Quản trị<br>Công ty,<br>Người được<br>ỦQ CBTT,<br>Phó GD |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | TV HĐQT,<br>Phó GD, Người<br>Công bố thông<br>tin |
| 118 | Đoàn Văn Sinh        |                                                  | Bố                                                                            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 119 | Vũ Thị Thanh Huyền   |                                                  | Vợ                                                                            |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 120 | Đoàn Văn Minh        |                                                  | Con trai                                                                      |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 121 | Đoàn Thị Hà Phương   |                                                  | Con gái                                                                       |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 122 | Đoàn Vũ Khánh An     |                                                  | Con gái                                                                       |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 123 | Đoàn Văn Ngọc        |                                                  | Em trai                                                                       |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 124 | Nguyễn Thị Quỳnh Nga |                                                  | Em dâu                                                                        |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |                          | NLQ                                               |
| 125 | Hoàng Thúy Hà        |                                                  | Trưởng<br>BKS                                                                 |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          | Bị khởi<br>tố theo<br>PL | Trưởng BKS                                        |
| 126 | Ngô Thị Nạp          |                                                  | Mẹ đẻ                                                                         |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 127 | Đoàn Thị Công        |                                                  | Mẹ chồng                                                                      |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 128 | Vũ Đình Xứng         |                                                  | Chồng                                                                         |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 129 | Vũ Hoàng Ngọc Diệp   |                                                  | Con gái                                                                       |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 130 | Vũ Đình Tuấn Sang    |                                                  | Con trai                                                                      |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 131 | Hoàng Văn Ánh        |                                                  | Anh trai                                                                      |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 132 | Phan Thị Tinh        |                                                  | Chị dâu                                                                       |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |
| 133 | Hoàng Văn Ánh        |                                                  | Anh trai                                                                      |                                     |  |  |                                          | 9/3/2023                                         | 13/5/2026                                          |                          | NLQ                                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|-----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 134 | Nguyễn Thị Đào       |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | NLQ                               |
| 135 | Hoàng Văn Phổ        |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | NLQ                               |
| 136 | Nguyễn Thị Nga       |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | NLQ                               |
| 137 | Phạm Văn Dũng        |                                         | Anh trai                     |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | NLQ                               |
| 138 | Phạm Thị Mận         |                                         | Chị dâu                      |                                     |                                       | 9/3/2023                                | 13/5/2026                                 |       | NLQ                               |
| 139 | Nguyễn Thị Hồng Đức  |                                         | Trưởng BKS                   |                                     |                                       | 13/5/2026                               |                                           |       | Trưởng BKS                        |
| 140 | Vũ Đình Hạ           |                                         | Chồng                        |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 141 | Vũ Thị Bảo Diệp      |                                         | Con gái                      |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 142 | Vũ Hoàng Bách        |                                         | Con trai                     |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 143 | Nguyễn Xuân Đoàn     |                                         | Bố đẻ                        |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 144 | Hà Thị Thu           |                                         | Mẹ đẻ                        |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 145 | Nguyễn Thành Đạt     |                                         | Em trai                      |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 146 | Nguyễn Thị Phương    |                                         | Em dâu                       |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 147 | Nguyễn Thị Hồng Phúc |                                         | Chị gái                      |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 148 | Quách Văn Ngọc       |                                         | Anh rể                       |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 149 | Vũ Đình Thịnh        |                                         | Bố chồng                     |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 150 | Nguyễn Thị Luật      |                                         | Mẹ chồng                     |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 151 | Vũ Đình Thịnh        |                                         | Anh chồng                    |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |
| 152 | Vũ Thị Thu           |                                         | Chị chồng                    |                                     |                                       | 13/5/2023                               |                                           |       | NLQ                               |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
| 153 | Vũ Thị Xuân          |                                                  | Chị chồng                             |                                     |                                          | 13/5/2023                                        |                                                    |       | NLQ                                     |
| 154 | Nguyễn Đình Trung    |                                                  | TV BKS                                |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | TV BKS                                  |
| 155 | Nguyễn Đình Ly       |                                                  | Bố dè                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 156 | Nguyễn Thị Lân       |                                                  | Mẹ dè                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 157 | Nguyễn Thiện Thảo    |                                                  | Bố vợ                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 158 | Nguyễn Thị Xiêm      |                                                  | Mẹ vợ                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 159 | Nguyễn Thị Ngọc Liên |                                                  | Vợ                                    |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 160 | Nguyễn Đình Bảo      |                                                  | Con trai                              |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 161 | Nguyễn Bảo Anh       |                                                  | Con gái                               |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 162 | Nguyễn Đình Hiếu     |                                                  | Em trai                               |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 163 | Nguyễn Thị Hồng      |                                                  | Em dàu                                |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 164 | Nguyễn Đình Thảo     |                                                  | Em trai                               |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 165 | Trần Ngọc Thu        |                                                  | Em dàu                                |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 166 | Nguyễn Thị Luyện     |                                                  | Em gái                                |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 167 | Vũ Hồng Nhật         |                                                  | Em rể                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 168 | Vũ Thu Hiền          |                                                  | Thành viên                            |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | TV BKS                                  |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoản(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa<br>chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan hệ<br>liên quan với<br>công ty |
|-----|---------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
|     |                     |                                                  | BKS                                   |                                     |                                          |                                                  |                                                    |       |                                         |
| 169 | Vũ Văn Thuận        |                                                  | Bố đẻ                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 170 | Nguyễn Thị Chấn     |                                                  | Mẹ đẻ                                 |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 171 | Vũ Bách Minh        |                                                  | Em trai                               |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |
| 172 | Đào Thị Mai         |                                                  | Em dâu                                |                                     |                                          | 9/3/2023                                         |                                                    |       | NLQ                                     |







Phụ lục 2 – Kèm theo Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng năm 2026

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                     |
|-----|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------------|
| 1   | Đào Hữu Huyền                            | Chủ tịch HĐQT                |                                      |                 | 200.000                    | 2,96%                         | Miễn nhiệm ngày 13/05 /2026 |
| 2   | Đào Hữu Kế                               | Bố đẻ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 3   | Đào Thị Cử                               | Mẹ đẻ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 4   | Nguyễn Hùng Lân                          | Bố vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 5   | Lê Thị Thúy                              | Mẹ vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 6   | Nguyễn Thị Hồng Lan                      | Vợ                           |                                      |                 | 100.000                    | 1,48%                         |                             |
| 7   | Đào Hữu Duy Anh                          | Con/TV HĐQT                  |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 8   | Bùi Thị Hà Thu                           | Con dâu                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 9   | Đào Hồng Hạnh                            | Con gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 10  | Võ Thăng Long                            | Con rể                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |
| 11  | Đào Thị Huê                              | Chị gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                             |



| STT | Họ tên                                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 12  | Bùi Văn Hàm                                       |                                          | Anh rể                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 13  | Đào Thị Huyền                                     |                                          | Em gái                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 14  | Đào Hữu Quyền                                     |                                          | Em trai                      |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 15  | Nguyễn Thu Hồng                                   |                                          | Em dâu                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 16  | Đào Hữu Uyên                                      |                                          | Em trai                      |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 17  | Lê Thị Lưu                                        |                                          | Em dâu                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 18  | Đào Thị Quyền                                     |                                          | Em gái                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 19  | Bùi Hải Nam                                       |                                          | Em rể                        |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 20  | Đào Hữu Kha                                       |                                          | Em trai                      |                                     |  |  |                 | 100.000                    | 1.48%                         |         |
| 21  | Ngô Thị Ngọc Lan                                  |                                          | Em dâu                       |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 22  | Công ty TNHH MTV<br>Hóa chất Đức Giang Lào<br>Cai |                                          | Tổ chức có liên<br>quan      |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 23  | Công ty TNHH MTV<br>Hóa chất Đức Giang Đình<br>Vũ |                                          | Tổ chức có liên<br>quan      |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 24  | Công ty CP Phát pho<br>Apatit Việt Nam            |                                          | Tổ chức có liên<br>quan      |                                     |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên                                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                  |
|-----|----------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------|
| 25  | Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Nghi Sơn |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 26  | Công ty TNHH MTV Thẻ Thao Hóa chất Đức Giang |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 27  | Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Đức Giang      |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 28  | Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Đắk Nông |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 29  | CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang             |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 30  | Lưu Bách Đạt                                 |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                      |                 | 0                          | 0%                            | Bổ nhiệm ngày 13/05/2026 |
| 31  | Trần Thị Thu Trang                           |                                          | Vợ                           |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 32  | Lưu Tuấn Anh                                 |                                          | Con Trai                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 33  | Lưu Hoài Phương                              |                                          | Con gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 34  | Lưu Ánh Dương                                |                                          | Con gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 35  | Lưu Bách Đa                                  |                                          | Bố đẻ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 36  | Hoàng Thị Mỹ                                 |                                          | Mẹ đẻ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 37  | Nguyễn Công Phú                              |                                          | Anh rể                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 38  | Lưu Thị Thu Hà                               |                                          | Chị gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |
| 39  | Trần Bá Độ                                   |                                          | Bố vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                          |



| STT | Họ tên                                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                       |
|-----|----------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
| 40  | Nguyễn Thị Hậu                               |                                          | Mẹ vợ                        |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 41  | Lưu Thị Thu Hương                            |                                          | Chị gái                      |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 42  | Nguyễn Hữu Hải                               |                                          | Anh rể                       |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 43  | Lưu Thị Thanh Huyền                          |                                          | Chị gái                      |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 44  | Lưu Bách Trường                              |                                          | Anh rể                       |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 45  | Lưu Thị Thủy Hương                           |                                          | Chị gái                      |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 46  | Lưu Hoàng Đức                                |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 47  | Nguyễn Thị Hằng                              |                                          | Em dâu                       |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 48  | Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai  |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |                 | 12.750.422                 | 51%                           |                               |
| 49  | Công ty cổ phần tập đoàn hóa chất Đức Giang  |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 50  | Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Nghi Sơn |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 51  | Công ty Cổ phần Photpho Apatit Việt Nam      |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 52  | Đào Hữu Duy Anh                              |                                          | TV HĐQT                      |                                      |  |  |                 | 100.000                    | 1,48%                         | Miễn nhiệm m ngày 13/05 /2026 |
| 53  | Đào Hữu Huyền                                |                                          | Bố                           |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |
| 54  | Nguyễn Thị Hồng Lan                          |                                          | Mẹ                           |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                               |



| STT | Họ tên                                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 55  | Bùi Quang Kính                                  |                                          | Bố vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 56  | Phạm Thị Quy                                    |                                          | Mẹ vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 57  | Bùi Thị Hà Thu                                  |                                          | Vợ                           |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 58  | Đào Hữu Thiên Minh                              |                                          | Con trai                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 59  | Đào Hữu Minh Khôi                               |                                          | Con trai                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 60  | Đào Tú Anh                                      |                                          | Con gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 61  | Đào Hồng Hạnh                                   |                                          | Em gái                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 62  | Võ Thăng Long                                   |                                          | Em rể                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 63  | Công ty THHH MTV<br>Hóa chất Đức Giang Lào Cai  |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 64  | Công ty THHH MTV<br>Hóa chất Đức Giang Đình Vũ  |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 65  | Công ty CP Phot pho<br>Apatit Việt Nam          |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 66  | Công ty THHH MTV<br>Hóa chất Đức Giang Nghi Sơn |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên                                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 67  | Công ty TNHH MTV thẻ thao Hóa chất Đức Giang |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 68  | Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Đắk Nông |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 69  | Công ty TNHH Văn Minh                        |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 70  | Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Đức Giang      |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 71  | Công ty CP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang       |                                          | Tổ chức có liên quan         |                                      |  |  |  |                 | 3.440.252                  | 51%                           |         |
| 72  | Phùng Trọng Tú                               |                                          | TV HĐQT                      |                                      |  |  |  |                 | 2.200                      | 0,033%                        |         |
| 73  | Đỗ Thị Thanh                                 |                                          | Mẹ                           |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 74  | Chu Thị Thùy Dương                           |                                          | Vợ                           |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 75  | Phùng Trọng Hiếu Minh                        |                                          | Con trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 76  | Phùng Tuệ Nhi                                |                                          | Con gái                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 77  | Phùng Trọng Tuệ                              |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 78  | Đỗ Thị Huyền                                 |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 79  | Phùng Trọng Tĩnh                             |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 80  | Nguyễn Thị Tú                                |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 82  | Phùng Trọng Tĩnh    |                                          | Anh trai                     |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 83  | Trương Thị Thu Hiền |                                          | Chị dâu                      |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 84  | Phạm Thị Thu Hà     |                                          | TV HĐQT                      |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 85  | Nguyễn Thị Chiến    |                                          | Mẹ đẻ                        |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 86  | Từ Xuân Quảng       |                                          | Chồng                        |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 87  | Từ Khánh Linh       |                                          | Con gái                      |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 88  | Từ Phạm Thùy Dương  |                                          | Con gái                      |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 89  | Từ Xuân Tùng        |                                          | Con trai                     |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 90  | Phạm Thái Bình      |                                          | Anh trai                     |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 91  | Phạm Việt Hùng      |                                          | Em trai                      |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 92  | Vũ Thị Xuân         |                                          | Em dâu                       |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 93  | Lương Văn Tuyển     |                                          | Thành viên HĐQT              |                             |                 | 10.000                     | 0,148%                        |         |
| 94  | Lê Thị Thê          |                                          | Mẹ đẻ                        |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 95  | Lê Đoàn Thịnh       |                                          | Bố vợ                        |                             |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 96  | Phạm Thị Hát      |                                          | Mẹ vợ                        |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 97  | Lê Thị kim Thương |                                          | Vợ                           |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 98  | Lương Đức Phúc    |                                          | Con trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 99  | Lương Tiến Đạt    |                                          | Con trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 100 | Lương Văn Tuyên   |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 101 | Lương Văn Tuyên   |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 102 | Lương Văn Toàn    |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 103 | Lương Văn Năm     |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 104 | Lê Thành Hưng     |                                          | Anh vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 105 | Lê Hồng Hải       |                                          | Anh vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 106 | Lê Thành Huân     |                                          | Anh vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 107 | Lê Thành Huyền    |                                          | Anh vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 108 | Lê Thị Tuyết      |                                          | Chị vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 109 | Lê Thành Huyền    |                                          | Anh vợ                       |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                   | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                    |
|-----|----------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 110 | Lê Bá Hiền           |                                          | Em vợ                                                          |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 111 | Nguyễn Văn Thoã      |                                          | Kế toán trưởng                                                 |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 112 | Nguyễn Văn Vy        |                                          | Bố dè                                                          |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 113 | Đào Thị Lương        |                                          | Mẹ dè                                                          |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 114 | Nguyễn Thị Thuý      |                                          | Chị gái                                                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 115 | Nguyễn Văn Thuý      |                                          | Anh trai                                                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 116 | Bùi Đức Cường        |                                          | Anh rể                                                         |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 117 | Đoàn Văn Quang       |                                          | TV HĐQT,<br>Người Quản trị Công ty, Người được UQ CBTT, Phó GD |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 118 | Đoàn Văn Sinh        |                                          | Bố                                                             |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 119 | Vũ Thị Thanh Huyền   |                                          | Vợ                                                             |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 120 | Đoàn Văn Minh        |                                          | Con trai                                                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 121 | Đoàn Thị Hà Phương   |                                          | Con gái                                                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 122 | Đoàn Vũ Khánh An     |                                          | Con gái                                                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 123 | Đoàn Văn Ngọc        |                                          | Em trai                                                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 124 | Nguyễn Thị Quỳnh Nga |                                          | Em dâu                                                         |                                      |                 | 20.000                     | 0.30%                         | Miễn nhiệm ngày 13/05/2026 |
| 125 | Hoàng Thuý Hà        |                                          | Trưởng BKS                                                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |
| 126 | Ngô Thị Nạp          |                                          | Mẹ dè                                                          |                                      |                 | 0                          | 0%                            |                            |



| STT | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                                  |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------------|
| 127 | Đoàn Thị Công       |                                          | Mẹ chồng                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 128 | Vũ Đình Xứng        |                                          | Chồng                        |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 129 | Vũ Hoàng Ngọc Diệp  |                                          | Con gái                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 130 | Vũ Đình Tuấn Sang   |                                          | Con trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 131 | Hoàng Văn Ánh       |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 132 | Phan Thị Tinh       |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 133 | Hoàng Văn Ánh       |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 134 | Nguyễn Thị Đào      |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 135 | Hoàng Văn Phở       |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 136 | Nguyễn Thị Nga      |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 137 | Phạm Văn Dũng       |                                          | Anh trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 138 | Phạm Thị Mận        |                                          | Chị dâu                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 139 | Nguyễn Thị Hồng Đức |                                          | Trưởng BKS                   |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            | Bỏ<br>nhệ<br>m<br>ngày<br>13/05<br>/2026 |
| 140 | Vũ Đình Hạ          |                                          | Chồng                        |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 141 | Vũ Thị Bảo Diệp     |                                          | Con gái                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 142 | Vũ Hoàng Bách       |                                          | Con trai                     |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 143 | Nguyễn Xuân Đoan    |                                          | Bố đẻ                        |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 144 | Hà Thị Thu          |                                          | Mẹ đẻ                        |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |
| 145 | Nguyễn Thành Đạt    |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |  |                 | 0                          | 0%                            |                                          |



| STT | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 146 | Nguyễn Thị Phương    |                                          | Em dâu                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 147 | Nguyễn Thị Hồng Phúc |                                          | Chị gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 148 | Quách Văn Ngọc       |                                          | Anh rể                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 149 | Vũ Đình Thịnh        |                                          | Bố chồng                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 150 | Nguyễn Thị Luật      |                                          | Mẹ chồng                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 151 | Vũ Đình Thịnh        |                                          | Anh chồng                    |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 152 | Vũ Thị Thu           |                                          | Chị chồng                    |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 153 | Vũ Thị Xuân          |                                          | Chị chồng                    |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 154 | Nguyễn Đình Trung    |                                          | TV BKS                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 155 | Nguyễn Đình Ly       |                                          | Bố dè                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 156 | Nguyễn Thị Lân       |                                          | Mẹ dè                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 157 | Nguyễn Thiện Thảo    |                                          | Bố vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 158 | Nguyễn Thị Xiêm      |                                          | Mẹ vợ                        |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 159 | Nguyễn Thị Ngọc Liên |                                          | Vợ                           |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 160 | Nguyễn Đình Bảo      |                                          | Con trai                     |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 161 | Nguyễn Bảo Anh       |                                          | Con gái                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 162 | Nguyễn Đình Hiếu     |                                          | Em trai                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 163 | Nguyễn Thị Hồng      |                                          | Em dâu                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 164 | Nguyễn Đình Thảo     |                                          | Em trai                      |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 165 | Trần Ngọc Thu        |                                          | Em dâu                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 166 | Nguyễn Thị Luyến     |                                          | Em gái                       |                                      |                 | 0                          | 0%                            |         |



| STT | Họ tên          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |  |  | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 167 | Vũ Hồng Nhật    |                                          | Em rể                        |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 168 | Vũ Thu Hiền     |                                          | Thành viên BKS               |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 169 | Vũ Văn Thuần    |                                          | Bố đẻ                        |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 170 | Nguyễn Thị Chấn |                                          | Mẹ đẻ                        |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 171 | Vũ Bách Minh    |                                          | Em trai                      |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 172 | Đào Thị Mai     |                                          | Em dâu                       |                                      |  |  |                 | 0                          | 0%                            |         |